TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **10**/2021/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 18 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 14/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1981; Địa chỉ: phường C, quận N, Thành phố Hà Nội;

2. Chị Trần Thị P, sinh năm 1983; Địa chỉ: TDP số 5, phường C, quận N, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Nguyễn Trung K và chị Trần Thị P kết hôn ngày 06/11/2006, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Việt Hưng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Từ giữa năm 2020 đến nay anh chị sống ly thân, không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Đến nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Trung K và chị Trần Thị P có 02 con chung là Nguyễn N, sinh ngày 13/8/2008 và Nguyễn Phúc M, sinh ngày 20/6/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận, giao cháu Nguyễn N cho anh Nguyễn Trung K trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Phúc M cho chị Trần Thị P trực tiếp nuôi dưỡng. Mỗi người nuôi một con, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Trung K và chị Trần Thị P không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Trung K và chị Trần Thị P phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung K và chị Trần Thị P.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn N, sinh ngày 13/8/2008 cho anh Nguyễn Trung K trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Phúc M, sinh ngày 20/6/2014 cho chị Trần Thị P trực tiếp nuôi dưỡng. Mỗi người nuôi một con, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh Nguyễn Trung K và chị Trần Thị P được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Trung K và chị Trần Thị P phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2018/0021143 ngày 07 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh K, chị P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P. Việt Hưng, Q. Long Biên, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN